

Số: 02/2020/QĐST-LĐ

Quận 2, ngày 05 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số 63/2019/TLST-LĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Bà A, sinh năm 1989;

Địa chỉ: 159 Xa lộ Hà Nội, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên lạc: Số 285/16, đường C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Thu A;

Địa chỉ: Số 285/16, đường C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy ủy quyền ngày 19/11/2019;.

Công ty B;

Trụ sở: Tầng 2 Somerest Vista, 628C Xa lộ Hà Nội, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị D;

Người đại diện theo ủy quyền:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu P;

2/ Bà Lưu Thị Ngọc L;

Cùng địa chỉ: 628C Xa lộ Hà Nội, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Giấy ủy quyền 01-01/2020/GUQ ngày 13/01/2020.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà A và Công ty B thống nhất chấm dứt thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết, Công ty B xác nhận và có trách nhiệm trả cho bà A số tiền là 186.300.000 (*Một trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm nghìn*) đồng.

Thời gian và phương thức thanh toán như sau:

- Lần 1: Ngày 15/3/2020 thanh toán 31.050.000 (*Ba mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn*) đồng;
- Lần 2: Ngày 15/4/2020 thanh toán 31.050.000 (*Ba mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn*) đồng;
- Lần 3: Ngày 15/5/2020 thanh toán 31.050.000 (*Ba mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn*) đồng;
- Lần 4: Ngày 15/6/2020 thanh toán 31.050.000 (*Ba mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn*) đồng;
- Lần 5: Ngày 15/7/2020 thanh toán 31.050.000 (*Ba mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn*) đồng;
- Lần 6: Ngày 15/8/2020 thanh toán 31.050.000 (*Ba mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn*) đồng;

Trong trường hợp Công ty B không thực hiện thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ theo thời hạn và phương thức nêu trên, bà A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty B thanh toán một lần đối với toàn bộ số tiền chưa thanh toán.

Các bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà A có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nêu trên thì hàng tháng Công ty B còn phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí: Án phí sơ thẩm là 2.794.500 (*Hai triệu bảy trăm chín mươi tư nghìn năm trăm*) đồng, Công ty B chịu toàn bộ và nộp tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 2;
- Chi cục THADS Quận 2;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hiếu